

DANH SÁCH
NHÀ Ở THUỘC KHU VỰC KHÔNG BẢO ĐẢM HẠ TẦNG GIAO THÔNG HOẶC NGUỒN NƯỚC PHỤC VỤ CHỮA CHÁY THEO
QUY ĐỊNH TRÊN ĐỊA BÀN XÃ NAM PHƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày /8/2026 của UBND thành phố)

TT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy
1	Trương Ngọc Thanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
2	Trương Ngọc Châu	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
3	Trương Nguyên Mỹ	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
4	Đặng Xuân Anh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
5	Đặng Thị Sáu	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
6	Mai Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
7	Trương Thị Vinh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
8	Hồ Duy Thành	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
9	Trương Ích	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
10	Trương Thành Thúy	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
11	Tương Quý Ly	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
12	Trần Văn Dục	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
13	Hồ Tấn Sa	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
14	Phan Đình Thương	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
15	Nguyễn Văn Anh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
16	Trương Thị Ân	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
17	Bùi Thị Duyên	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
18	Trần Thanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
19	Hồ Tấn Lực	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366	Kiệt đường tại toạ độ 15.84726909, 108.292366
20	Lê Nghiệp	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701
21	Lê Minh Hải	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701
22	Lê Thị Thu Thùý	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701
23	Nguyễn Xiêm	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701	Kiệt đường tại toạ độ 15.84009935, 108.278701
24	Nguyễn Ảnh	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156
25	Lê Diệp	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156
26	Lê Thị Hà	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156
27	Trần Phước	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156
28	Trần Hoàng Chung	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156	Kiệt đường tại toạ độ 15.84237354, 108.276156
29	Lương Huỳnh	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
30	Lương Đáng	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
31	Lương Xê	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
32	Lương Điền	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
33	Lương Phú Hải	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
34	Nguyễn Công Bi	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
35	Lê Tuấn	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
36	Nguyễn Thị Chân	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
37	Nguyễn Thị Thín	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
38	Đỗ Thị Liền	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
39	Lương Phú Cá	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
40	Nguyễn Văn Lý	Kiệt Đường Võ Thị Sáu	Kiệt Đường Võ Thị Sáu 15.845192, 108.277568
41	Nguyễn Thế Xay	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
42	Nguyễn Thế Thanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
43	Nguyễn Thế Cang	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
44	Nguyễn Thế Khang	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
45	Nguyễn Thị Thám	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
46	Văn Thị Kết	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
47	Nguyễn Thị Lành	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
48	Lương Tùng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
49	Trần Thị Xuyên	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
50	Nguyễn Quang Nhó	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
51	Bùi Thị Tý	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
52	Nguyễn Quang Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
53	Trần Quốc Chính	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
54	Nguyễn Thế Dũng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
55	Nguyễn Thị Diễm	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
56	Nguyễn Văn Hiếu	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
57	Nguyễn Văn Đông	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
58	Nguyễn Văn Tiền	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354	Kiệt đường tại toạ độ 15.83684069, 108.269354
59	Nguyễn Thị Yến	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
60	Nguyễn Thị Rơi	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
61	Văn Phú Lục	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
62	Nguyễn Văn Bửu	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
63	Nguyễn Văn Phi	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773

TT	Họ và tên chủ hộ	Địa chỉ	Khu vực không đảm bảo hạ tầng giao thông hoặc nguồn nước phục vụ chữa cháy
64	Nguyễn Thị Vân	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
65	Văn Phú Đoàn	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
66	Nguyễn Quang Khuyến	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
67	Nguyễn Ngọc Cương	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
68	Văn Thị Sự	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
69	Nguyễn Quang Hải	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
70	Trần Thị Hoa	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773	Kiệt đường tại toạ độ 15.84063603, 108.262773
71	Trần Văn Bốn	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
72	Nguyễn Văn Tám	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
73	Lương Thị Liên	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
74	Trần Thanh Tùng	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
75	Nguyễn Chí Thọ	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
76	Đặng Thị Ngạc	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
77	Nguyễn Quang Phước	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
78	Nguyễn Quang Chương	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
79	Nguyễn Quang Trung	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
80	Nguyễn Thị Thắm	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
81	Nguyễn Quang Mười	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
82	Nguyễn Quang Nhân	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
83	Nguyễn Quang Thanh	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
84	Nguyễn Quang Hải	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817
85	Nguyễn Văn Nam	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817	Kiệt đường tại toạ độ 15.83895175, 108.263817